



**TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
XÃ TIÊN HẢI**

Hành chính phục vụ

BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ NGÀNH NỘI VỤ

- 1. Lĩnh vực Công chức, viên chức.**
- 2. Lĩnh vực Người có công.**
- 3. Lĩnh vực Quản lý lao động ngoài nước.**
- 4. Lĩnh vực Quản lý nhà nước về hội, quỹ.**
- 5. Lĩnh vực Đào tạo nghề.**
- 6. Lĩnh vực Thi đua khen thưởng.**

(Đính kèm các mã QR các trang kế tiếp để tra cứu nội dung thủ tục hành chính của từng lĩnh vực và nộp hồ sơ trực tuyến)

1	Thanh toán, xóa nợ tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân được ghi nợ	1.012996		
2	Khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	1.012994		
3	Ghi nợ tiền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp được bố trí tái định cư	1.012995		
4	Thủ tục tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất theo quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ	1.115148		
3.5. Lĩnh vực: Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác				
1	Thông báo thành lập/thay đổi tổ hợp tác	2.002226		
2	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	2.002228		

3.6. Lĩnh vực: Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã				
1	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002648		
2	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo	2.002636		
3	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác	2.002639		
4	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023	2.002637		
5	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002643		
6	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	2.002642		

7	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy	2.002638		
8	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	2.002635		
9	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác	2.002641		
10	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002649		
11	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác	2.002640		
12	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1.004901		
13	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1.004982		

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ SỐ TTHC TRÊN CSDLQG	Mã QR	Ghi chú
10. NGÀNH NỘI VỤ				
10.1.Lĩnh vực: Công chức, viên chức				
1	Thủ tục xét tuyển Viên chức (85/2023/NĐ-CP)	1.012300		
2	Thủ tục tiếp nhận vào viên chức không giữ chức vụ quản lý	1.012301		
3	Thủ tục thi tuyển Viên Chức (Nghị định số 85/2023/NĐ-CP)	1.012299		

10.2. Lĩnh vực: Người có công				
1	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công”	1.010772		
2	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	1.010815		
3	Cấp đổi Bằng “Tổ quốc ghi công”	1.010777		
4	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh	1.010781		
5	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước	1.010774		
6	Cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công”	1.010778		

7	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh thuộc các trường hợp quy định tại Điều 14 Pháp lệnh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 đến ngày 30 tháng 9 năm 2006	1.010775		
8	Thăm viếng mộ liệt sĩ	1.013750		
9	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B,C,K trong thời kỳ chống mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đảng cử ở lại miền nam hoạt động sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng	1.013749		
10	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	1.010833		
11	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	1.010830		
12	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	1.010829		

13	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	1.010821		
14	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng.	1.010820		
15	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	1.010819		
16	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ.	1.010825		
17	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	1.010824		
18	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	1.010817		
19	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	1.010812		

20	Cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý	1.010811		
21	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	1.010810		
22	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.	1.010803		
23	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	1.010801		
24	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	1.010818		
25	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	1.010816		
26	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng.	1.010815		

27	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	1.010814		
28	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	1.010805		
29	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	1.010804		
30	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	1.010802		
31	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	2.002308		
32	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	2.002307		
33	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chi-a	1.004964		

34	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	1.001257		
35	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	2.001396		
36	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	2.001157		
37	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Nội vụ quản lý	1.010783		
10.3. Lĩnh vực: Quản lý lao động ngoài nước				
1	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết .	1.013734.H01		
2	Hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có	2.002105.000.00. 00.H01		

	công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng			
10.4. Lĩnh vực: Quản lý nhà nước về hội, quỹ				
1	Thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội	1.013706		
2	Thành lập hội	1.013703		
3	Hỗ trợ chi phí y tế và thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dân đến thiệt hại về sức khỏe	1.013710		
4	Hội tự giải thể	1.013708.H01		
5	Công nhận ban vận động thành lập hội	1.013702.H01		
6	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	1.013715.H01		

7	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	1.013707		
8	Báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	1.013704		
9	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	1.014942		
10	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội đồng quản lý quỹ; Công nhận Hội đồng quản lý quỹ khi thay đổi, bổ sung thành viên hoặc hết nhiệm kỳ	1.014943		
11	Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ	1.014944		
12	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn hoạt động	1.014945		
13	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	1.014946		

14	Thủ tục quỹ tự giải thể	1.014947		
10.5. Lĩnh vực: Đào tạo nghề				
1	Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động ở khu vực nông thôn, người lao động là thanh niên	2.002821		
10.5. Lĩnh vực: Thi đua khen thưởng				
1	Thủ tục xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	1.014149		
2	Thủ tục xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	1.014150		